

0.a. Goal

Mục tiêu 3: Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi

0.b. Target

Mục tiêu 3.2: Đến năm 2030, chấm dứt các bệnh dịch AIDS, lao, sốt rét và các bệnh nhiệt đới bị lãng quên; phòng chống bệnh viêm gan, các dịch bệnh do nguồn nước và các bệnh truyền nhiễm khác (Mục tiêu 3.3 toàn cầu)

0.c. Indicator

Chỉ tiêu 3.2.1. Số ca nhiễm HIV mới được phát hiện hàng năm trên một nghìn người không bị nhiễm HIV

0.d. Series

Number of new HIV infections per 1,000 uninfected population [3.3.1] SH_HIV_INCD

0.e. Metadata update

tháng 6/2021

1.a. Organisation

Bộ Y tế

1.f. Contact mail

Số 138A Giảng Võ - Ba Đình - Hà Nội

1.g. Contact email

banbientap@moh.gov.vn

2.a. Definition and concepts

Người nhiễm HIV là người được cơ quan y tế phát hiện bị nhiễm virus gây suy giảm miễn dịch ở người.

Số ca nhiễm HIV mới được phát hiện hàng năm trên một nghìn người không bị nhiễm HIV là số đo mức độ nhiễm mới HIV của người dân, được định nghĩa là số trường hợp mới phát hiện nhiễm HIV trên một nghìn không bị nhiễm trong thời gian xác định.

2.b. Unit of measure

trên 1000 người không bị nhiễm

3.a. Data sources

Chế độ báo cáo thống kê do Bộ Y tế ban hành

3.b. Data collection method

Bộ Y tế ban hành biểu mẫu báo cáo thống kê gửi các cơ sở y tế, Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương thu thập. Định kỳ, các cơ sở y tế, Sở Y tế gửi lại số liệu cho Bộ Y tế tổng hợp. Một đơn vị thuộc Bộ Y tế được giao nhiệm vụ tổng hợp số liệu từ cấp Sở gửi lên.

3.d. Data release calendar

Năm

3.e. Data providers

Bộ Y tế

3.f. Data compilers

Bộ Y tế

4.a. Rationale

- Đánh giá hiệu quả của các chương trình hoạt động, dự án can thiệp phòng chống HIV/AIDS đặc biệt trong quản lý và chăm sóc bệnh nhân AIDS.
- Làm cơ sở cho việc tuyên truyền vận động cộng đồng tham gia phòng chống HIV/AIDS
- Đánh giá mức độ nguy hiểm của HIV/AIDS.

4.b. Comment and limitations

Chỉ tiêu 3.2.1. Số ca nhiễm HIV mới được phát hiện hàng năm trên một nghìn người không bị nhiễm HIV là một chỉ tiêu mới được quy định tại Việt Nam trong Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam (tính trên 100.000 người không bị nhiễm).

Trong khi đó, Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia của Việt Nam có quy định chỉ tiêu mã số 1607. Số ca hiện nhiễm HIV được phát hiện trên một trăm nghìn dân (tính trên 100.000 dân).

Số liệu về số người nhiễm HIV/AIDS của Việt Nam (có phân theo số phát hiện mới) được công bố hàng năm trong Niên Giám thống kê của Tổng cục Thống kê theo vùng và tỉnh/thành phố trực

thuộc Trung Ương.

5. Data availability and disaggregation

Số liệu có sẵn hàng năm từ 2014-2019

Không có số liệu theo từng phân tổ chi tiết cho chỉ tiêu này.

(Nguồn công bố: Báo cáo quốc gia năm 2020 tiến độ 5 năm thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Số liệu từ Bộ Y tế)

6. Comparability/deviation from international standards

Chỉ tiêu này tương ứng với chỉ tiêu toàn cầu “3.3.1 Number of new HIV infections per 1,000 uninfected population, by sex, age and key populations”. Khái niệm của 2 chỉ tiêu giống nhau tuy nhiên chỉ tiêu toàn cầu có thêm phân tổ theo phương thức lây truyền.

7. References and Documentation

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22/01/2019 quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam;
- Báo cáo quốc gia năm 2020 tiến độ 5 năm thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững
- <https://unstats.un.org/sdgs/metadata/>